HĐTL VN30 – DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG TRADING TRONG VÙNG 840-860 ĐIỂM

BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY

THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+ / - FV
VN30F1901	17/01/2019	10	842	10.77
VN30F1902	21/02/2019	45	840.1	17.45
VN30F1903	21/03/2019	73	840	21.39
VN30F1906	20/06/2019	164	840.6	33.40

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

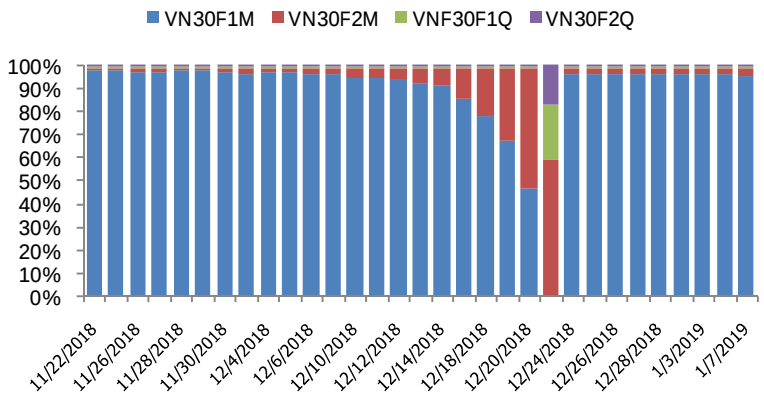

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tuần khép lại với những diễn biến khá tích cực. Các Bluechips như VJC, PLX, GAS, MWG, BVH, FPT, HPG, MSN...cũng như các cổ phiếu ngân hàng CTG, MBB, VCB...đồng loạt bứt phá là yếu tố quan trọng giúp thị trường tăng mạnh. Đóng cửa, VN-Index tăng 8,74 điểm (+0,99%) lên 889,64 điểm; Hnx-Index tăng 1,07% lên 101,93 điểm. Đà tăng của thị trường có sự lan tỏa khá tốt và số mã tăng giá đã nhiều hơn số mã giảm giá. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, bất động sản...cũng tăng giá khá tốt trong phiên hôm nay. Tuy vậy, thanh khoản toàn thị trường vẫn khá thấp, giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 2.300 tỷ đồng. Ngoài ra, giao dịch khối ngoại là điểm trừ trong phiên hôm nay khi họ bán ròng phiên thứ hai liên tiếp với giá trị gần 40 tỷ đồng.
- Thị trường cơ sở hồi phục tốt trong phiên hôm nay. Ngưỡng 840 điểm đã đóng vai trò hỗ trợ tốt và thúc đẩy đà tăng của VN30-Index, điều này mang lại thành quả cho các vị thế Long. Tuy nhiên, basis của VN30F1901 luôn duy trì trạng thái thu hẹp từ -9 điểm đến -16 điểm, cho thấy dòng tiền mua luôn đặt một mức chiết khấu trước rủi ro đảo chiều giảm luôn thường trực trên thị trường cơ sở. Nếu sức mua giá cao giữ vững thì khoảng cách basis này rõ ràng sẽ mang lại cơ hội mở biên lợi nhuận cho vị thế mua trong kịch bản nối dài đà tăng điểm của VN30-Index.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục hồi phục ấn tượng và lấy lại mốc 850 điểm. Khối lượng nằm dưới bình quân 20 phiên cho thấy sự thận trọng vẫn còn chi phối. Hiện tượng rung lắc có thể tiếp tục khi chỉ số vẫn đóng cửa dưới các nhóm MA quan trọng. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 846-842-838 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 854-858-862 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày	Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 846 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 853-855 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 843 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 862 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 853-855 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 865 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Xu hướng giằng co cũng có khả năng cao quay trở lại nên hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích.
Chiến lược giao dịch Spread	Hạn chế giao dịch spead, ngoại trừ sử dụng chiến lược spread zero phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua phiên.

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN

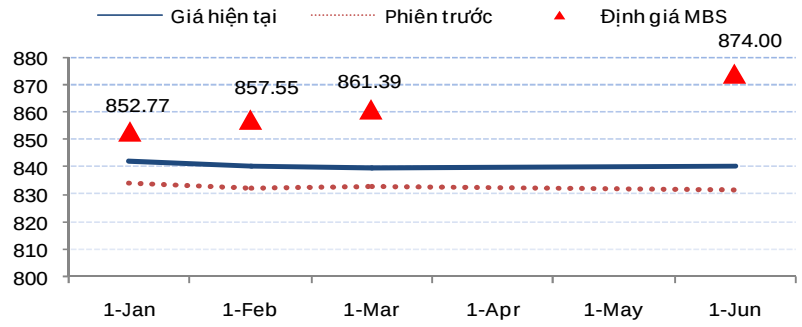

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	% + / - Chỉ số	KLGD	% + / - KLGD	Vị thế mở cuối ngày	% + / - OI
VN30F1901	842	0.96	167,223	- 12.03	21577	4.72
VN30F1902	840.1	0.95	1,092	- 16.51	714	23.96
VN30F1903	840	0.84	108	- 30.77	193	3.76
VN30F1906	840.6	1.03	117	- 17.61	162	1.89
Tổng			168,540	- 12.08	22,646	5.20

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M

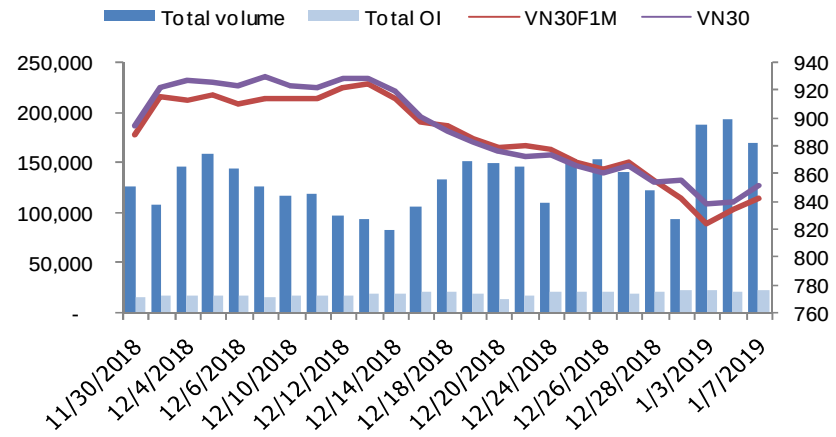

NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Hợp đồng VN30F1901 tăng 0,96% so với cuối tuần trước lên 842 điểm, hiện đang giữu khoảng cách với cơ sở -9,41 điểm. Ba hợp đồng còn lại cũng tăng lần lượt đạt 840,1 điểm (+0,95%), 840 điểm (+0,84%) và 840,6 điểm (+1,03%). Theo đó basis các hợp đồng lần lượt đạt -11,31 điểm, -11,41 điểm và -10,81 điểm. Như vậy mức chênh basis đã mở rộng đáng kể so với cuối tuần trước, phản ánh kỳ vọng của thị trường về việc chỉ số cơ sở tiếp tục đi xuống.
- Thanh khoản thị trường giảm hơn 12% trong phiên đầu tuần đạt 168.540 hợp đồng, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 1 vẫn chiếm tỷ trọng áp đảo với 167.223 hợp đồng. Tổng giá trị giao dịch đạt hơn 14.142,6 tỷ đồng, thấp hơn gần 1.700 tỷ đồng so với phiên liền trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 852,77 điểm (cao hơn 10,77 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 857,55 điểm (+17,45 điểm), VN30F1903 là 861,39 điểm (+21,39 điểm) và VN30F1906 là 874,00 điểm (+33,40 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/ giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.9	-1.8	-0.1	0.6	-2.5
VN30F1Q - VN30F1M	-2	-1	-1	1.82	-3.82
VN30F1Q - VN30F2M	-0.1	0.8	-0.9	1.22	-1.32
VN30F2Q - VN30F1M	-1.4	-2	0.6	1.56	-2.96
VN30F2Q - VN30F2M	0.5	-0.2	0.7	0.96	-0.46
VN30F2Q - VN30F1Q	0.6	-1	1.6	-0.26	0.86

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)

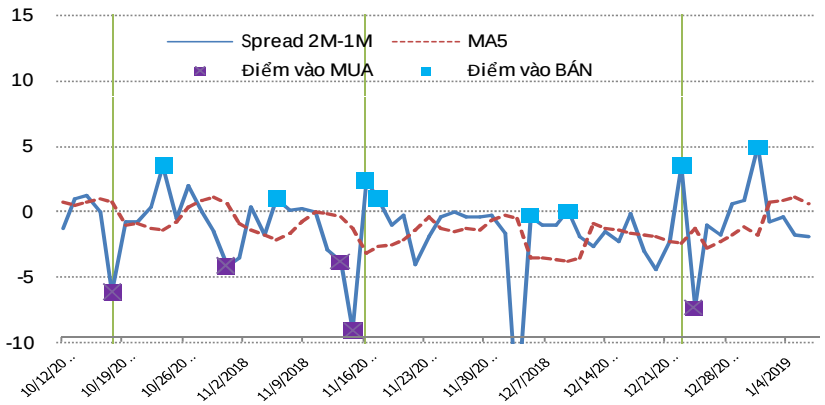

CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5

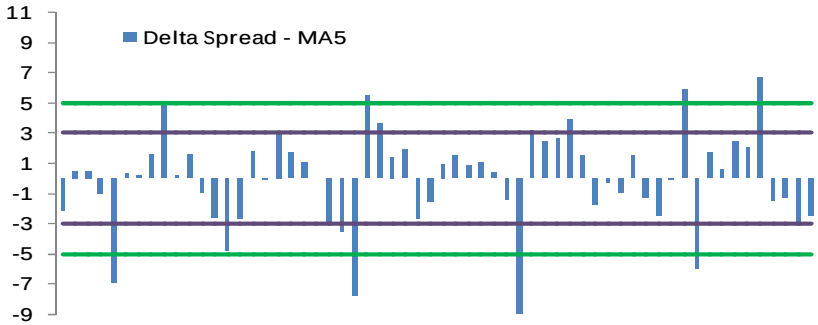

NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tiếp nối đà tăng từ cuối tuần trước, 4 HĐTL ghi nhận mức tăng từ 7 đến 8 điểm chốt phiên giao dịch đầu tuần, sau những diễn biến trồi sụt trong phiên. Tuy nhiên, chênh lệch các hợp đồng tương lai không có nhiều biến động khi phần lớn thời gian giao dịch các hợp đồng có những diễn biến đồng pha bám sát nhau, khó tạo điều kiện cho các nhà giao dịch thực hiện spread trading. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) thay đổi không đáng kể, hiện ở mức -1,9 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) hiện đạt -0,1 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức 0,6 điểm.

- Trong bối cảnh hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap) mới, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Việc sử dụng linh hoạt 2 HĐTL có thể giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short, khi thị trường có những bước nhảy giá bất ngờ, khó lường trước.

DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX

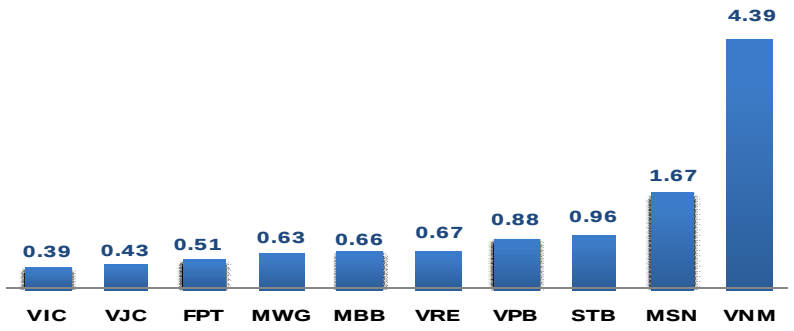

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30

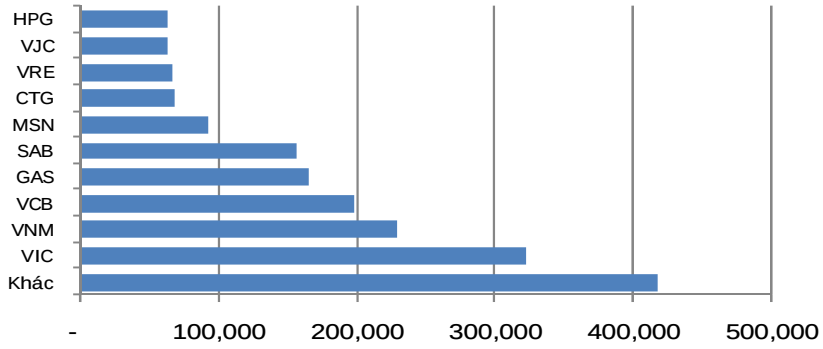

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐTL

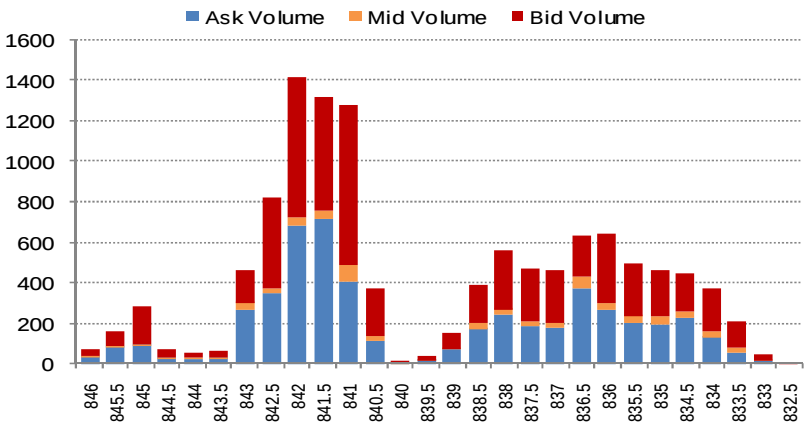

NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tuần diễn ra khá tích cực ngay từ những phút mở cửa và Vn-Index có thời điểm tăng hơn 12 điểm. Các Bluechips như VJC, PLX, GAS, MWG, BVH, FPT, HPG, MSN...cũng như các cổ phiếu ngân hàng CTG, MBB, VCB...đồng loạt bứt phá là yếu tố quan trọng giúp thị trường tăng mạnh. Tuy vậy, tâm lý giới đầu tư vẫn khá thận trọng khiến tốc độ khớp lệnh của thị trường diễn ra khá chậm. Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra với những rung lắc khá mạnh. Có thời điểm, chỉ số Vn-Index bị ép mạnh và lùi về vùng 885 điểm, nhưng lực cầu trở lại những phút cuối phiên giúp đà tăng của thị trường trở lại. Trong đó, các Bluechips VRE, VJC, PLX, MWG, PNJ, FPT, GAS, MSN, HPG...tăng giá khá tốt và là động lực chính giúp thị trường tăng điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,24 điểm (+1,34%) lên 851,41 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 24 mã tăng/03 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 30,67 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.041 tỷ đồng.
- Điểm trừ trong phiên giao dịch hôm nay là giao dịch khối ngoại khi họ bán ròng 40 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung vào một số cổ phiếu như VJC (45,4 tỷ đồng), CTG (32,2 tỷ đồng), VIC (23,81 tỷ đồng), HPG (23,14 tỷ đồng), NVL (9,51 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 57,22 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là CTD (15,40 tỷ đồng), STB (11,26 tỷ đồng), E1VFVN30 (9,56 tỷ đồng), VRE (5,51 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	889.64	0.99	15.57	- 0.32
Dow Jones	23,531.35	0.42	15.68	0.87
S&P 500	2,549.69	0.70	17.41	1.71
Nikkei 225	20,118.74	0.40	13.93	0.52
Shanghai	2,533.09	0.72	11.91	1.57
DAX	10,747.81	- 0.18	11.84	1.79
Vàng	1,288.36	- 0.07	-	0.46
Dầu WTI	48.81	0.60	-	7.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 07/01/2019			
[US] PMI ngoài Sản xuất T.12	60.7	59.6	57.6
Thứ Ba- 08/01/2019			
[JP] Chỉ số Tin cậy Tiêu dùng T.12			
[CAD] Cán cân thương mại T.12			
[US] Cán cân thương mại T.12			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall tiếp tục duy trì sắc xanh trong phiên đầu tuần này dưới sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu tiêu dùng và tâm lý lạc quan về tình hình quan hệ Mỹ-Trung. Kết thúc một phiên giao dịch nhiều biến động, chỉ số Dow Jones lên thêm gần 100 điểm tương đương +0,42% và S&P cũng tăng 0,70%, lấy lại một phần nhỏ trong tổng số 9,0% đã để mất trong tháng trước. Đáng chú ý, cổ phiếu Amazon đã tăng thêm 3,4% đẩy giá trị vốn hóa lên 797 tỷ USD, chính thức vượt qua Microsoft trở thành công ty đại chúng lớn nhất thế giới. Trong một diễn biến khác, đồng dollar giảm ngày thứ ba liên tiếp đi ngược lại hầu hết các đồng tiền mạnh khác. Lợi tức trái phiếu tăng thêm 3 điểm phần trăm lên gần 2,69%.
- MSCI thị trường mới nổi nối dài đà tăng với việc cộng thêm 1,3% trong phiên đầu tuần. Chứng khoán châu Á dường như đã sẵn sàng cho phiên tăng thứ hai trong tuần này khi mở cửa sáng nay, chỉ số HĐTL tại Nhật Bản, Trung Quốc, Hong Kong,.. đồng loạt xanh theo sát diễn biến tích cực của chứng khoán Mỹ đêm qua.
- Dầu thô WTI lên 0,5% đạt 48,78 USD/thùng trước áp lực cắt giảm sản lượng dầu mỏ từ OPEC. Giá kim loại vàng trụ vững quanh mức 1.289,39 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM tăng 6.000 đồng lên 131.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái hồi phục của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ở vùng 113.000 đồng/cp ngày 01/11/2018, cổ phiếu liên tục tăng giá lên vùng 135.000 đồng/CP. Tuy nhiên, việc thị trường liên tục điều chỉnh trong 4 tuần gần đây tạo áp lực lên giá cổ phiếu. Với 2 phiên tăng mạnh gần đây giúp đường giá vượt qua các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10, MA20, MA50 và MA100 ngày. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu VNM tại 125.000-126.000 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự tại 133.000-135.000 đồng/cp.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.34	49,250	0.82	3.06%	5.11	0.02	8.82	1.62
CII	Construction & Materials	0.88	25,500	0.00	5.53%	13.99	0.00	76.74	1.26
CTD	Construction & Materials	1.29	160,000	0.31	1.01%	22.19	0.03	7.92	1.55
CTG	Banks	1.27	18,150	-1.09	3.58%	73.53	-0.12	8.79	0.97
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.46	75,000	2.04	2.45%	5.30	0.08	18.58	3.34
DPM	Chemicals	0.64	21,800	0.93	2.34%	4.96	0.05	14.61	1.07
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.61	41,800	1.70	1.20%	17.11	0.51	7.85	2.16
GAS	Oil & Gas Producers	1.55	86,300	2.13	2.11%	22.14	0.28	13.33	3.89
GMD	Industrial Transportation	1.22	25,700	0.59	1.36%	7.64	0.06	4.07	1.34
HPG	General Industrials	7.01	29,350	-1.18	4.12%	73.83	-0.71	6.77	1.60
HSG	Industrial Metals & Mining	0.30	6,420	4.05	3.70%	9.92	0.10	3.45	0.47
KDC	Food Producers	0.53	22,900	0.00	4.95%	2.37	0.00	#N/A N/A	0.78
MBB	Banks	4.22	18,950	1.88	1.85%	78.80	0.66	8.01	1.30
MSN	Financial Services	7.68	78,200	2.62	1.68%	26.22	1.67	14.44	4.67
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.46	85,000	1.67	2.03%	33.79	0.63	13.11	4.49
NVL	Real Estate Investment & Services	3.69	62,000	-1.90	3.11%	44.75	-0.61	26.19	3.24
PLX	Oil & Gas Producers	1.20	55,200	0.55	1.09%	10.41	0.06	16.80	3.26
PNJ	General Retailers	2.43	91,400	1.56	1.55%	19.69	0.32	16.84	4.38
REE	Industrial Engineering	0.97	30,200	1.34	1.16%	4.80	0.11	5.96	1.07
ROS	Construction & Materials	0.96	36,000	0.00	3.43%	109.93	0.00	27.84	3.54
SAB	Beverages	4.40	244,000	0.33	2.90%	3.00	0.12	35.35	9.40
SBT	Food Producers	1.13	20,250	1.25	1.25%	18.56	0.12	19.46	1.66
SSI	Financial Services	1.46	26,050	0.19	2.88%	19.36	0.02	8.99	1.38
STB	Banks	3.70	11,500	3.14	2.20%	42.43	0.96	15.46	0.87
VCB	Banks	3.68	54,600	0.37	1.83%	64.85	0.12	16.25	3.20
VIC	Real Estate Investment & Services	11.62	101,000	0.40	3.10%	59.43	0.39	73.92	5.86
VJC	Travel & Leisure	5.89	116,000	0.87	2.92%	73.24	0.43	12.26	5.93
VNM	Food Producers	11.26	131,000	4.80	4.38%	116.28	4.39	26.21	8.96
VPB	Banks	6.65	19,250	1.58	2.35%	31.93	0.88	6.83	1.57
VRE	General Retailers	5.48	27,900	1.45	2.33%	25.54	0.67	43.21	2.49

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL**: là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - q Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - q Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - q Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

  Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ü Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ü Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ü Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ü Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ü Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Ø Thanh khoản kém
  - Ø Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Ø Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - § MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - § BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - § Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - § Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ---------- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày**: Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI / LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	**35**
q Số giao dịch lãi	30
q Số giao dịch lỗ	5
q Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	**34**
q Số giao dịch lãi	28
q Số giao dịch lỗ	6
q Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	**Mã hợp đồng**		VN30F-yy-mm
2	**Tài sản cơ sở**		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	**Hệ số nhân hợp đồng**		100.000 đồng
4	**Quy mô 01 hợp đồng**		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	**Tháng đáo hạn**		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	**Phương thức giao dịch**		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	**Thời gian giao dịch**	**GD khớp lệnh định kỳ**	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	**Các loại lệnh giao dịch**		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	**Nguyên tắc khớp lệnh**		Ưu tiên giá và thời gian.
10	**Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh**		01 hợp đồng
11	**Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh**		500 hợp đồng
12	**Đơn vị yết giá/ Bước giá**		0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	**Biên độ giao động**		+/- 7%
14	**Ngày giao dịch cuối cùng**		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	**Ngày thanh toán cuối cùng**		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	**Phương thức thanh tóan**		Thanh tóan bằng tiền
17	**Giá thanh toán hàng ngày**		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	**Giá thanh tóan cuối cùng**		Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	**Giá tham chiếu**		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	**Mở tài khoản**		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	**Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK**	**NĐT CK chuyên nghiệp**	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	**Mức ký quỹ ban đầu**		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	**Mức ký quỹ duy trì**		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	**Ký quỹ bổ sung**		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	**Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ**		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	**Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ**	**Mức độ 1**	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	**Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia**		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Webiste: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn